

BÁO CÁO
Thu - Chi ngân sách tuần thứ 08 năm 2022
(Từ ngày 19/02/2022 đến ngày 25/02/2022)

I. Số liệu thu - chi ngân sách:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Dự toán năm 2022			Thực hiện Tuần thứ 08	Lũy kế từ đầu năm đến nay	So sánh (%)			
	Trung ương giao	DT đầu năm QĐ 4399/QĐ- UBND	DT phần đầu QĐ 189/QĐ- UBND			THLK/ DT TW	THLK/ DT đầu năm	THLK/ PĐT	THLK/ CKLK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I. Tổng thu NSNN trên địa bàn	7.430.000	9.500.000	11.000.000	218.194	1.198.361	16,1	12,6	10,9	81,7
1. Thu nội địa	5.890.000	7.700.000	9.000.000	198.501	974.135	16,5	12,7	10,8	78,2
1.1. Thu từ thuế, phí và thu khác: Trong đó	4.690.000	5.700.000	6.500.000	190.093	722.185	15,4	12,7	11,1	99,5
- Thu từ các doanh nghiệp nhà nước	984.000	1.050.000	1.260.000	68.147	223.099	22,7	21,2	17,7	147,1
- Thu từ khu vực kinh tế NQD	1.637.000	1.952.000	2.278.000	36.953	253.738	15,5	13,0	11,1	85,1
- Thu phí, lệ phí	450.000	510.000	560.000	10.978	45.029	10,0	8,8	8,0	101,5
- Thu xổ số kiến thiết	28.000	30.000	33.000	1.275	4.971	17,8	16,6	15,1	83,2
- Thu tiền thuê đất	210.000	227.000	270.000	241	5.012	2,4	2,2	1,9	11,8
- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản thu khác	1.381.000	1.611.000	1.779.000	65.184	180.892	13,1	11,2	10,2	106,0
- Các khoản huy động đóng góp, Gồm:		320.000	320.000	7.315	9.444		3,0	3,0	74,8
+ Thu đóng góp từ khai thác khoáng sản để đầu tư hạ tầng giao thông và khắc phục môi trường		320.000	320.000	7.315	9.244		2,9	2,9	80,6
+ Các khoản huy động đóng góp khác					200				200,0
1.2. Thu tiền sử dụng đất:	1.200.000	2.000.000	2.500.000	8.408	251.950	21,0	12,6	10,1	48,4
3. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	1.540.000	1.800.000	2.000.000	19.693	224.226	14,6	12,5	11,2	101,7
II. Thu ngân sách địa phương	12.370.215	14.165.000		182.594	2.042.509	16,5	14,4		80,7
1. Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp	5.437.700	7.232.485		182.594	930.205	17,1	12,9		77,4
1.1. Thu từ thuế phí và thu khác	4.237.700	5.232.485		174.186	678.255	16,0	13,0		99,5
- Các khoản huy động đóng góp, Gồm:		320.000		7.315	9.444		3,0		74,8
+ Thu đóng góp từ khai thác khoáng sản để đầu tư hạ tầng giao thông và khắc phục môi trường		320.000		7.315	9.244		2,9		80,6
+ Các khoản huy động đóng góp khác					200				200,0
1.2. Thu tiền sử dụng đất	1.200.000	2.000.000		8.408	251.950	21,0	12,6		48,4
2. Thu bổ sung từ ngân sách trung ương	6.932.515	6.932.515			848.000	12,2	12,2		93,9
- Thu bổ sung cân đối ngân sách	5.266.508	5.266.508			632.000	12,0	12,0		81,0
- Thu bổ sung có mục tiêu	1.666.007	1.666.007			216.000	13,0	13,0		175,4
3. Thu chuyển nguồn					264.304				61,9
III. Chi ngân sách địa phương	11.745.058	14.355.000		128.893	1.595.166	13,6	11,1		96,0

II. Một số hoạt động của Lãnh đạo Sở Tài chính trong tuần:

- Thực hiện các công việc thường xuyên.

Nơi nhận:

- VP: Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Đảng uỷ Khối cơ quan - DN tỉnh Lào cai;
- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- Cục Thống kê;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VP, QLNS(K.Tuần).

GIÁM ĐỐC

Ngô Đức Ảnh